

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 24-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương

Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa và ông Lê Quốc Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2021/HSST-QĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê Quốc D, sinh năm 1976 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Thanh M2, xã Diên L, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn D (sinh năm 1942) và bà Lê Thị G (sinh năm 1951); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; có chồng Nguyễn Trần Tuấn L, sinh năm 1975 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án:

+ Ngày 25/10/2010, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 236/2010/HSST), chấp hành xong ngày 22/4/2011;

+ Ngày 16/12/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 224/2013/HSPT), chấp hành xong ngày 28/02/2014;

+ Ngày 14/9/2015, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 10 tháng 07 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 202/2015/HSST), được trả tự do tại Tòa;

+ Ngày 05/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 37/2017/HSPT), chấp hành xong ngày 25/9/2019.

Nhân thân:

+ Ngày 14/9/1995, Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” (Bản án số 345/1995);

+ Ngày 16/5/1996, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (Bản án số 50/1996), tổng hợp hình phạt với bản án số 345/1995 là 42 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Diên Khánh; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Võ Thị Hồng X - sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Phước T2, xã Diên Ph, huyện D, Khánh Hòa.

Bà X có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Huỳnh Quốc K, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Thanh M2, xã Diên L, huyện D, Khánh Hòa; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Trần Tuấn L, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Thanh M2, xã Diên L, huyện D, Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trần Phan Anh T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố Đông M1, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố Đông M4, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa; vắng mặt.

+ Ông Ngô Quốc Ch, sinh năm 1975

Địa chỉ: 81 Trần Quý C, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/12/2020, Nguyễn Lê Quốc D điều khiển xe mô tô BKS 79D1-734... đi ngang qua trường mầm non Diên T (thuộc thôn Phước L, xã Diên T) phát hiện xe mô tô hiệu Attila BSK 79D1-072... của bà Võ Thị Hồng X dựng trước cổng trường, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong cốp xe của bà X. D dựng xe mô tô BKS 79D1-734... ở lề đường đối diện trường mầm non, sau đó đi đến mở cốp xe mô tô BKS 79D1-072..., lấy 01 điện thoại di động hiệu Vivo cho vào túi quần, rồi điều khiển xe mô tô BKS 79D1-734... về nhà. Đến chiều cùng ngày, D mang điện thoại trộm cắp được đi mở khóa màn hình rồi mang đến tiệm cầm đồ của ông Huỳnh Quốc K cầm cố với giá 1.500.000 đồng. Số tiền này, D tiêu xài cá nhân hết 1.230.000 đồng. Cùng ngày, bà X có đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 83 ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện D kết luận điện thoại di động hiệu Vivo có giá trị 2.160.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án: 01 xe mô tô BKS 79D1-734... đang tạm giữ tại kho vật chứng; 01 điện thoại hiệu Vivo, đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; số tiền 270.000 đồng đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Trong quá trình điều tra, bị cáo D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và giao nộp số tiền 270.000 đồng có được do trộm cắp tài sản. Bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 1.230.000 đồng để trả lại cho ông Huỳnh Quốc K, tự nguyện khắc phục hậu quả.

Về phần dân sự: Người bị hại bà Võ Thị Hồng X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Quốc K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSDK ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Nguyễn Lê Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Lê Quốc D, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2021. Về vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 79D1-734... của bị cáo là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nên đề nghị tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên đề nghị HĐXX không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Khánh, Điều Tra Viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để xác định ngày 11/12/2020 bị cáo Nguyễn Lê Quốc D đã điều khiển xe mô tô BKS 79D1-734... để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Vivo của bà Võ Thị Hồng X có giá trị 2.160.000 đồng (hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng). Với các lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cho thấy bản Cáo trạng số 18/CT-VKSDK ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D là có căn cứ, đúng pháp luật, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Lê Quốc D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có nhiều tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, tu sửa bản thân mà lại lười lao động, tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, cần xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Võ Thị Hồng X; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Quốc K vắng mặt nhưng tại hồ sơ và tại đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 79D1-734... thuộc quyền sở hữu của bị cáo, xét đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lê Quốc Doanh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 292, Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê Quốc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam, ngày 05/01/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đỏ đen, biển số 79D1-734..., đã qua sử dụng ((*Đặc điểm của vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Diên Khánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa*)).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lê Quốc D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Tuyết Sương

